| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KBANG**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **03**/2021/QĐST-HNGĐ | *Kbang, ngày 25 tháng 01 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2021, giữa:

*Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1976;

*Bị đơn*: Anh Phạm Đức T, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 11, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

-Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;

-Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/01/2021;

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/01/2021 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Trần Thị Bích H và anh Phạm Đức T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***- Về con chung***: Hai đương sự có 03 con chung tên Phạm Trần Châu G, sinh năm 1998; Phạm Trần Thảo N, sinh ngày 13/6/2003 và Phạm Trần Thanh N, sinh ngày 10/12/2014. Do cháu G đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyên và cháu N, sau khi ly hôn, hai đương sự thỏa thuận giao các cháu cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao

động; do chị H không yêu cầu nên anh T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự *(LTHADS)* thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

***- Về tài sản chung và nợ chung:*** Hai đương sự tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét

***- Về án phí:*** Các đương sự thỏa thuận chị H chịu T bộ án phí LH-ST là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003618 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí LH-ST đã nộp.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.**

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKS huyện Kbang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
-THA huyện Kbang;
-Lưu HSVA,VTTA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Nguyên**